

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2021/HS-ST
Ngày: 27 -12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa Bà **Nguyễn Thị Thanh Tuyền**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Linh** – Thư ký TAND huyện Vũng Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2021/TLST-HS, ngày 09 tháng 12 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn số: 107/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Tô M sinh năm 1986; giới tính: Nam; nơi cư trú: ấp N, xã H, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Tô V, sinh năm 1943 (chết) và bà Nguyễn T, sinh năm 1953;

Anh chị em ruột có 06 người lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1990.

Tiền sự: không; Tiền án: 01 tiền án. Vào ngày 10/04/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 (Một) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 31/01/2021.

Bị cáo được cho tại ngoại và hiện có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại: Ngô V** – sinh năm: 1988 (vắng mặt có đơn xin vắng)

Địa chỉ: ấp N, xã H, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị: **Tô Y** – sinh năm: 1984 (có mặt)

Địa chỉ: ấp N, xã H, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Tô M, sinh năm 1984, cư trú: ấp N, xã H, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long là người đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/11/2021 T xin mẹ ruột là bà Nguyễn T số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) và mượn xe mô tô biển số 64 D1-457.97 của chị ruột bị cáo là Tô Y đi đến tiệm điện thoại Q ở ấp N, xã H để chuộc lại điện thoại mà bị cáo cầm trước đó. Trên đường đi về đến tiệm tạp hóa biển hiệu “U” của anh Ngô V làm chủ, cách tiệm điện thoại “Q” khoảng 30m. T dừng xe đi vào tiệm để mua băng keo hai mặt về sử dụng, T đi vào bên trong tiệm thấy không ai trông giữ, thấy trên đầu tủ kiếng (Kệ trưng bày hàng quá) có để 01 cái máy laptop trong tình trạng máy đang mở và đang ghim chui điện sạc pin. T liền nảy sinh ý định lấy trộm máy laptop để đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. T dùng tay trái gấp máy laptop lại và dùng tay phải rút chui điện đang ghim sạc pin ra khỏi máy laptop. Khi Tấn vừa thực hiện hành vi rút chui điện đang sạc ra thì anh V đứng bên trong tiệm tạp hóa nhìn thấy vừa chạy lại vừa truy hô lên “Ăn trộm, ăn trộm” rồi chạy vào dùng tay nắm giữ T lại. Lúc này ông Ngô Đ nhà gần bên nghe tiếng truy hô của anh V liền chạy đến phụ giúp anh V giữ T lại rồi cùng đưa T đến giao cho Công An xã H. Công An xã H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, và tiến hành điều tra xác minh, Kết quả điều tra xác minh T có tiền sự về Tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích lại tiếp tục vi phạm, nên chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công An huyện Vũng Liêm giải quyết theo thẩm quyền.

Tại kết luận số: 48/KL-HĐĐTGS, ngày 29/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũng Liêm xác định giá trị 01(Một) máy laptop nhãn hiệu Lenovo màu đen có giá trị thành tiền là 1.500.000 đồng(Một triệu năm trăm nghìn đồng) .

Ngày 29/11/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Vũng Liêm ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Tô T về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự .

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Ngô V đã nhận lại tài sản (máy laptop) bị trộm xong và không yêu cầu gì khác.

Đối với phương tiện xe mô tô 64D1- 457.97 là tài sản thuộc sở hữu của chị Tô Y là chị ruột của bị cáo. Bị cáo mượn xe mô tô 64D1- 520.85 nói đi công việc, chị không biết T dùng xe để đi trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý đối với chị. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm đã trả lại xe cho chị Y và chị Y không có yêu cầu gì khác.

Quyết định truy tố số: 01/QĐ-VKSHVL ngày 09/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đã truy tố Tô T về tội: Trộm cắp tài sản; theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Tô T, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1, khoản 5, Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Tô T mức án tù 06 (sáu tháng) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Ngô V đã nhận lại tài sản xong và không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét .

Về xử lý vật chứng: Ngày 26/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vũng Liêm đã giao trả lại máy laptop cho bị hại Nguyễn V .

Ngày 29/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vũng Liêm đã giao trả xe mô tô biển số 64D1 – 457.97 cho chủ sở hữu chị Tô Y

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tô T đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Bị cáo xác định không khiếu nại đối với quá trình tiến hành tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của điều tra viên, kiểm sát viên và lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung hay dùng nhục hình. Do đó, hành vi và các chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Qua lời khai của bị cáo đã thể hiện: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/11/2021, bị cáo Tô T đã thực hiện hành vi lén lút trộm 01 chiếc laptop nhãn hiệu Lenovo, màu đen của anh Ngô V. Tại thời điểm định giá ngày 29/11/2021 có giá trị thành tiền là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Dù tài sản là máy laptop bị cáo lấy trộm có giá trị thành tiền chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng do bị cáo có 01 tiền án về tội “ Trộm cắp tài sản ” chưa được xóa án tích mà vi phạm nên đã cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp

sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;”

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tài sản hợp pháp của người dân luôn được pháp luật bảo vệ tránh mọi sự xâm hại. Bị cáo đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nhưng không thể hiện sự ăn năn, hối lỗi tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội chỉ vì mục đích muốn có tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém thể hiện sự coi thường bất chấp pháp luật, nên cần có hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại lớn, bị cáo có thân nhân có công cách mạng là bà ngoại của bị cáo bà Võ O được nhà nước tặng danh hiệu mẹ Việt Nam anh hùng, bị cáo đang trong thời gian uống thuốc điều trị bệnh u tuyến giáp nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Ngô V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm đã giao trả lại máy laptop nhãn hiệu Lenovo, màu đen cho người bị hại Nguyễn V và trả xe mô tô biển số 64D1 – 457.97 cho chủ sở hữu chị Tô Y là có căn cứ và phù hợp đúng theo quy định .

[7] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm về mức hình phạt dành cho bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tô T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Điều 15 ; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Tô T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Ngô V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí hình sự : Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Tô T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ sau ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử lại phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- CQĐT Công an huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Tuyên